

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 39 /2013/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sóc Trăng, ngày 21 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc đặt tên, số hiệu đường thuộc hệ thống đường
huyện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đặt tên, số hiệu 103 tuyến đường thuộc hệ thống đường huyện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng theo Phụ lục đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng có trách nhiệm phối hợp với các Sở, ngành chức năng tổ chức quản lý, đầu tư, bảo trì hệ thống đường huyện theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 145/2001/QĐ.UBND ngày 23 tháng 8 năm 2001 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc đặt tên đường huyện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT, TỰ, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các Đoàn thể tỉnh và cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: TH, KT, VX, XD, NC, NV, HC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thành Nghiệp



PHỤ LỤC

DANH SÁCH TÊN, SỐ HIỆU ĐƯỜNG THUỘC HỆ THỐNG ĐƯỜNG HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG

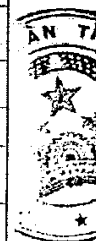
(Ban hành kèm theo Quyết định số 39 /2013/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2013 của UBND tỉnh Sóc Trăng)

Stt	Tên Đường huyện	Số hiệu Đường huyện	Điểm đầu	Điểm cuối	Mô tả	
Tổng cộng: 103 tuyến			1249	*		
I Huyện Kế Sách: 10 tuyến			87,3			
1	Đường huyện 01	DH.01	9,5	Giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu tại xã An Lạc Thôn	Cuối xã Phong Năm	Tuyến qua các xã An Lạc Thôn, Phong Năm, vượt sông Hậu và qua trung tâm xã Phong Năm
2	Đường huyện 02	DH.02	5,5	Giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu tại xã An Lạc Thôn	Giao với đoạn Đường tỉnh 927C (quy hoạch) tại xã Xuân Hòa	Tuyến qua xã An Lạc Thôn, Xuân Hòa và giao với Đường tỉnh 932, Đường tỉnh 932B
3	Đường huyện 03	DH.03	11	Giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu tại xã An Lạc Thôn	Giao với Đường tỉnh 932B tại xã Ba Trinh	Tuyến qua các xã An Lạc Thôn, Trinh Phú, Ba Trinh và giao với Đường tỉnh 932, Đường tỉnh 939B
4	Đường huyện 04	DH.04	14,8	Giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu	Nút giao giữa Đường tỉnh 932B, Đường tỉnh 932C (quy hoạch) và Đường tỉnh 932D (quy hoạch)	Tuyến qua các xã An Lạc Tây, Thới An Hội, Trinh Phú, Ba Trinh và giao với Đường tỉnh 932, Đường tỉnh 939B
5	Đường huyện 05	DH.05	13	Giao với Đường huyện 04 tại xã Thới An Hội	Giao với Đường tỉnh 932C (quy hoạch) tại xã Nhơn Mỹ	Tuyến qua xã Thới An Hội, thị trấn Kế Sách, xã Nhơn Mỹ và giao với Đường tỉnh 932
6	Đường huyện 05B	DH.05B	5,5	Giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu tại xã Nhơn Mỹ	Giao với đường huyện 05 tại xã Thới An Hội	Tuyến qua xã Nhơn Mỹ, Thới An Hội và giao với Đường tỉnh 932
7	Đường huyện 06	DH.06	12	Giao với Đường tỉnh 932C (quy hoạch) tại thị trấn Kế Sách	Giao với đường huyện 21 tại xã An Mỹ (ranh huyện Long Phú)	Tuyến qua thị trấn Kế Sách, xã An Mỹ và giao với Đường tỉnh 932, Đường tỉnh 932C (quy hoạch)
8	Đường huyện 07	DH.07	9	Giao với Đường huyện 06 tại xã An Mỹ	Giao với đường huyện 94 tại xã Kế Thành (ranh huyện Châu Thành)	Tuyến qua xã An Mỹ, thị trấn Kế Sách, xã Kế Thành và giao với Đường tỉnh 932
9	Đường huyện 08	DH.08	3,5	Giao với Đường tỉnh 932C (quy hoạch)	Giao với Đường huyện 97 tại ranh huyện Châu Thành	Tuyến thuộc địa phận xã Kế Thành
10	Đường huyện 09	DH.09	3,5	Giao với Đường tỉnh 932C (quy hoạch)	Giao với Đường huyện 96 tại ranh huyện Châu Thành	Tuyến thuộc địa phận xã An Mỹ
II Huyện Cù Lao Dung: 07 tuyến			86,1			
1	Đường huyện 10	DH.10	29	Giao với Đường tỉnh 933B tại xã An Thạnh 1	Bến phà xã Đại Ân 1	Tuyến qua các xã An Thạnh 1, An Thạnh Tây, Đại Ân 1 và giao với Quốc lộ 60, Đường tỉnh 933.
2	Đường huyện 11	DH.11	19,3	Giao với Đường huyện 10 tại xã An Thạnh 1	Bến phà xã An Thạnh Đông	Tuyến qua các xã An Thạnh 1, An Thạnh Tây, An Thạnh Đông và giao với Đường tỉnh 933B, Đường tỉnh 933
3	Đường huyện 12	DH.12	3,5	Giao với Đường tỉnh 933B thị trấn Cù Lao Dung	Giao với đường huyện 10 tại xã An Thạnh Tây	Tuyến qua thị trấn Cù Lao Dung, xã An Thạnh Tây
4	Đường huyện 12B	DH.12B	1,5	Giao với Đường tỉnh 933B tại thị trấn Cù Lao Dung	Giao với Đường huyện 11 tại xã An Thạnh Đông	Tuyến qua thị trấn Cù Lao Dung và xã An Thạnh Đông
5	Đường huyện 13	DH.13	4,5	Giao với Đường huyện 11 tại xã An Thạnh Đông	Giao với Đường huyện 10 tại xã Đại Ân 1	Tuyến qua xã An Thạnh Đông, An Thạnh 2, Đại Ân 1 và giao với Đường tỉnh 933B
6	Đường huyện 14	DH.14	5,5	Giao với Đường huyện 15 tại xã An Thạnh 3	Giao với Đường huyện 10 tại xã Đại Ân 1	Tuyến qua xã An Thạnh 3, Đại Ân 1 và giao với Đường tỉnh 933B



Stt	Tên Đường huyện	Số hiệu Đường huyện	Chiều dài (Km)	Điểm đầu	Điểm cuối	Mô tả
7	Đường huyện 15	DH.15	22,8	Bến phà xã An Thạnh 2	Bến phà tại xã An Thạnh 3	Tuyến qua xã An Thạnh 2, An Thạnh 3, An Thạnh Nam và giao với Đường tỉnh 934, Đường tỉnh 933B
III	Huyện Long Phú: 10 tuyến		85,8			
1	Đường huyện 20	DH.20	6,5	Giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu tại xã Song Phụng	Giao với Quốc lộ 60 tại thị trấn Đại Ngãi	Tuyến qua xã Song Phụng, thị trấn Đại Ngãi
2	Đường huyện 21	DH.21	4,2	Giao với Đường huyện 06 tại xã Phú Hữu	Giao với Đường huyện 06 tại xã Hậu Thạnh (ranh huyện Kế Sách)	Tuyến qua xã Phú Hữu, xã Hậu Thạnh và giao với Quốc lộ 60
3	Đường huyện 22	DH.22	13,5	Giao với Đường tỉnh 933 tại Phường 8, thành phố Sóc Trăng	Đầu bờ rạch Đại Ngãi thuộc thị trấn Đại Ngãi	Tuyến qua phường 8 (hành phố Sóc Trăng), các xã Tân Thành, Châu Khánh, Phú Hữu, Hậu Thạnh, thị trấn Đại Ngãi, dọc theo rạch Đại Ngãi, kênh Phú Hữu - Bãi Xâu và giao với Đường tỉnh 932D (quy hoạch), Quốc lộ Nam Sông Hậu
4	Đường huyện 23	DH.23	4,5	Giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu tại xã Long Đức	Giao với Đường tỉnh 935B tại xã Phú Hữu	Tuyến qua các xã Long Đức, Phú Hữu và giao với Đường huyện 27
5	Đường huyện 24	DH.24	4,5	Giao với Đường tỉnh 932D (quy hoạch) tại Châu Khánh	Giao với Đường tỉnh 933 tại xã Tân Hưng	Tuyến qua các xã Châu Khánh, Tân Hưng
6	Đường huyện 25	DH.25	4,9	Giao với Đường tỉnh 932D (quy hoạch)	Giao với Đường tỉnh 933	Tuyến thuộc địa phận xã Tân Hưng
7	Đường huyện 26	DH.26	5,7	Giao với Đường tỉnh 933 tại xã Tân Hưng	Giao với Đường huyện 29 tại xã Long Phú	Tuyến qua các xã Tân Hưng, Long Phú và dọc theo kênh Ka Kô, giao với Đường huyện 28
8	Đường huyện 27	DH.27	13	Giao với Đường tỉnh 935B tại xã Long Đức	Giao với Đường tỉnh 933 tại thị trấn Long Phú	Tuyến qua xã Long Đức, thị trấn Long Phú và dọc theo rạch Bà Sấm, giao với Đường huyện 23, Đường tỉnh 932D (quy hoạch)
9	Đường huyện 28	DH.28	15,5	Giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu tại xã Long Phú	Giao với Đường tỉnh 935B tại xã Tân Thành	Tuyến qua xã Long Phú, Tân Hưng, Tân Thành và giao với Đường tỉnh 933C (quy hoạch)
10	Đường huyện 29	DH.29	13,5	Giao với Đường tỉnh 933C (quy hoạch) tại xã Long Phú	Giao với Đường tỉnh 935B tại xã Tân Thành	Tuyến qua xã Long Phú, Tân Thành và giao với Đường huyện 32, Đường huyện 31, Đường huyện 26
IV	Huyện Trần Đề: 08 tuyến		93,4			
1	Đường huyện 30	DH.30	6,4	Nút giao giữa Đường tỉnh 934, Đường tỉnh 935 và Đường tỉnh 935B	Giao với Đường huyện 29	Tuyến thuộc địa phận xã Tài Văn và giao với Đường tỉnh 934B (quy hoạch)
2	Đường huyện 31	DH.31	16	Giao với Đường huyện 29 tại xã Long Phú, huyện Long Phú	Giao với Đường huyện 35 tại xã Thanh Thới Thuận, huyện Trần Đề	Tuyến qua các xã Long Phú (huyện Long Phú), Tài Văn, Viên An, Thới Thới An, Thới Thới Thuận và giao với Đường tỉnh 934B (quy hoạch), Đường tỉnh 934, Đường tỉnh 935
3	Đường huyện 32	DH.32	11,4	Giao với Đường huyện 29 tại xã Long Phú, huyện Long Phú	Giao với Đường tỉnh 936B tại xã Viên Bình, huyện Trần Đề	Tuyến qua các xã Long Phú (huyện Long Phú), Tài Văn, Viên Bình và giao với Đường tỉnh 934B (quy hoạch), Đường tỉnh 934
4	Đường huyện 33	DH.33	13,3	Giao với Đường huyện 29 tại xã Đại An 2	Giao với Đường tỉnh 936B tại xã Liêu Tú	Tuyến qua các xã Đại An 2, Liêu Tú và giao với Đường tỉnh 934B (quy hoạch), Đường tỉnh 934
5	Đường huyện 34	DH.34	6,2	Giao với Đường tỉnh 933C (quy hoạch)	Bờ sông Hậu	Tuyến thuộc địa phận xã Đại An 2, dọc theo kênh thủy lợi và giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu
6	Đường huyện 35	DH.35	13,6	Giao với Đường huyện 36 tại xã Thanh Thới An	Giao với Đường tỉnh 936B tại xã Thanh Thới Thuận	Tuyến qua các xã Thanh Thới An, Thanh Thới Thuận, dọc theo sông Đù Thò và giao với Đường huyện 31
7	Đường huyện 36	DH.36	20	Giao với Đường tỉnh 934 tại thị trấn Mỹ Xuyên (huyện Mỹ Xuyên)	Nút giao Đường tỉnh 933C (quy hoạch) và Đường huyện 37 tại xã Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề	Tuyến qua thị trấn Mỹ Xuyên (huyện Mỹ Xuyên), các xã Thanh Thới An, Viên Bình, Liêu Tú, Lịch Hội Thượng (huyện Trần Đề) và dọc theo kênh Hưng Thịnh, kênh Lao Vèn, giao với Đường tỉnh 935
8	Đường huyện 37	DH.37	6,5	Nút giao Đường tỉnh 933C (quy hoạch) và Đường huyện 36	Giao với Đường tỉnh 936B	Tuyến thuộc địa phận xã Lịch Hội Thượng
V	Thị xã Vĩnh Châu: 14 tuyến		226,3			

Stt	Tên Đường huyện	Số hiệu Đường huyện	Chiều dài (Km)	Điểm đầu	Điểm cuối	Mô tả
1	Đường huyện 40	ĐH.40	43,9	Giao với Đường huyện 43 tại xã Vĩnh Hải	Giáp ranh Bạc Liêu tại xã Lai Hòa	Tuyến qua các xã Vĩnh Hải, Hòa Đông, phường Khánh Hòa, xã Vĩnh Hiệp, phường Vĩnh Phước, xã Vĩnh Tân, xã Lai Hòa và dọc theo sông Mỹ Thanh, sông Cỏ Cò và giao với Đường tỉnh 935, Đường tỉnh 936, Đường tỉnh 940
2	Đường huyện 41	ĐH.41	15,4	Giao với Đường huyện 40 tại xã Hòa Đông	Giao với Đường huyện 45 tại Phường Khánh Hòa	Tuyến qua xã Hòa Đông, phường Khánh Hòa và giao với Đường tỉnh 935
3	Đường huyện 42	ĐH.42	34,5	Giao với Đường huyện 40 tại xã Vĩnh Hải	Nút giao Quốc lộ Nam Sông Hậu, Đường huyện 47C tại xã Lai Hòa	Tuyến qua các xã Vĩnh Hải, Lạc Hòa, phường 2, phường Khánh Hòa, Vĩnh Hiệp, phường Vĩnh Phước, Vĩnh Tân, Lai Hòa, dọc theo kênh Trà Niên và giao với Đường tỉnh 935, Đường tỉnh 936, Đường tỉnh 940
4	Đường huyện 43	ĐH.43	25	Nút giao Quốc lộ Nam Sông Hậu, Đường tỉnh 936C tại xã Vĩnh Hải	Giao với Đường tỉnh 936 tại Phường Vĩnh Phước	Tuyến qua các xã Vĩnh Hải, Lạc Hòa, phường 2, phường 1, phường Vĩnh Phước và giao với Đường huyện 44, Đường huyện 44B, Đường huyện 44C, Đường tỉnh 935, Đường huyện 45
5	Đường huyện 44	ĐH.44	4,8	Giao với Đường huyện 42	Giao với Đường tỉnh 936C (quy hoạch)	Tuyến thuộc địa phận xã Vĩnh Hải và giao với Đường huyện 43, Quốc lộ Nam Sông Hậu
6	Đường huyện 44B	ĐH.44B	11,7	Giao với đường huyện 40 tại xã Hòa Đông	Giao với Đường tỉnh 936C (quy hoạch) tại xã Lạc Hòa	Tuyến qua các xã Hòa Đông, Lạc Hòa và giao với Đường huyện 41, Đường huyện 42, Đường huyện 43, Quốc lộ Nam Sông Hậu
7	Đường huyện 44C	ĐH.44C	12	Giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu tại Phường 2	Giao với Đường huyện 40 tại Phường Khánh Hòa	Tuyến qua phường 2, xã Hòa Đông, phường Khánh Hòa và giao với Đường huyện 43, Đường huyện 42, Đường huyện 41
8	Đường huyện 45	ĐH.45	12,5	Giao với Đường huyện 40 tại Phường Khánh Hòa	Giao với Đường huyện 43 tại Phường 1	Tuyến qua Phường Khánh Hòa, Phường 1 và dọc bờ phải kênh Cỏ Cò - Vĩnh Châu
9	Đường huyện 46	ĐH.46	8	Giao với Đường tỉnh 936 tại xã Vĩnh Hiệp	Giao với Đường tỉnh 940 tại Phường Vĩnh Phước	Tuyến qua xã Vĩnh Hiệp, Phường Vĩnh Phước và giao với Đường huyện 46B, Đường huyện 47
10	Đường huyện 46B	ĐH.46B	5,5	Giao với Đường huyện 40	Giao với Đường huyện 42	Tuyến thuộc địa phận xã Vĩnh Hiệp và giao với Đường huyện 46
11	Đường huyện 47	ĐH.47	9,6	Giao với Đường huyện 40	Giao với Đường tỉnh 936C (quy hoạch)	Tuyến thuộc địa phận phường Vĩnh Phước và giao với Đường huyện 46, Đường huyện 42, Quốc lộ Nam Sông Hậu, Đường huyện 48
12	Đường huyện 47B	ĐH.47B	9,1	Giao với Đường huyện 40	Giao với Đường tỉnh 936C (quy hoạch)	Tuyến thuộc địa phận xã Vĩnh Tân và giao với Đường huyện 42, Quốc lộ Nam Sông Hậu, Đường huyện 48
13	Đường huyện 47C	ĐH.47C	10,3	Giao với Đường huyện 40	Giao với Đường tỉnh 936C (quy hoạch)	Tuyến thuộc địa phận xã Lai Hòa, dọc theo kênh Prây Chóp và giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu, Đường huyện 48
14	Đường huyện 48	ĐH.48	24	Giao với Quốc lộ Nam Sông Hậu tại Phường 2	Giáp ranh tỉnh Bạc Liêu tại xã Lai Hòa	Tuyến qua phường 2, phường 1, phường Vĩnh Phước, xã Vĩnh Tân, xã Lai Hòa và giao với Đường tỉnh 935, Đường tỉnh 940
VI	Huyện Mỹ Xuyên: 09 tuyến		109,7			
1	Đường huyện 50	ĐH.50	10,5	Giao với Đường tỉnh 936B tại xã Hòa Tú 2	Giao với Đường huyện 53 tại xã Gia Hòa 2	Tuyến qua các xã Hòa Tú 2, Gia Hòa 1, Gia Hòa 2
2	Đường huyện 51	ĐH.51	11	Giao với Đường tỉnh 936 tại xã Ngọc Tô	Nút giao Đường tỉnh 937B, Đường tỉnh 940 tại xã Hòa Tú 1	Tuyến qua các xã Ngọc Tô, Hòa Tú 1, dọc theo kênh Thạnh Mỹ và giao với Đường huyện 55, Đường huyện 54
3	Đường huyện 52	ĐH.52	20	Giao với Quốc lộ 1 tại xã Thạnh Quới	Giao với Đường huyện 56 tại Tham Đôn	Tuyến qua các xã Thạnh Quới, Gia Hòa 2, Gia Hòa 1, Hòa Tú 1, Tham Đôn và giao với Đường huyện 53, Đường tỉnh 940
4	Đường huyện 53	ĐH.53	12,4	Giao Đường huyện 62 (ranh huyện Thạnh Trị) tại xã Thạnh Quới	Giáp ranh tỉnh Bạc Liêu tại xã Gia Hòa 2	Tuyến qua các xã Thạnh Quới, Gia Hòa 2 và giao với Quốc lộ 1, Đường tỉnh 937B
5	Đường huyện 54	ĐH.54	8	Giao với Đường huyện 52 tại xã Hòa Tú 1	Giao với Đường tỉnh 936B tại xã Ngọc Tô	Tuyến qua các xã Hòa Tú 1, Ngọc Tô và giao với Đường tỉnh 937B, Đường huyện 51
6	Đường huyện 55	ĐH.55	10	Giao với Đường huyện 52 tại xã Hòa Tú 1	Giao với Đường tỉnh 936B tại xã Ngọc Tô	Tuyến qua các xã Hòa Tú 1, Ngọc Đông, Ngọc Tô và giao với Đường tỉnh 937B, Đường huyện 51
7	Đường huyện 56	ĐH.56	22	Giao với Đường tỉnh 934 tại thị trấn Mỹ Xuyên	Giao Đường huyện 87 (ranh huyện Mỹ Tú) tại xã Thạnh Phú	Tuyến qua thị trấn Mỹ Xuyên, các xã Tham Đôn, Thạnh Phú, dọc theo sông Nhu Gia và giao với Đường tỉnh 936, Quốc lộ 1



Stt	Tên Đường huyện	Số hiệu Đường huyện	Chiều dài (Km)	Điểm đầu	Điểm cuối	Mô tả
8	Đường huyện 57	DH.57	10,8	Giao với Đường tỉnh 934 tại xã Tham Đôn	Giao với Đường huyện 58 tại xã Thanh Phú	Tuyến qua các xã Tham Đôn, Thanh Phú và giao với Đường tỉnh 936
9	Đường huyện 58	DH.58	5	Giao với Đường huyện 88 (ranh huyện Mỹ Tú)	Giao với Đường huyện 56	Tuyến thuộc địa phận xã Thanh Phú
VII Huyện Thạnh Trị: 10 tuyến			131,1			
1	Đường huyện 60	DH.60	12	Giao với Đường tỉnh 940 tại xã Lâm Kiết	Giao với Quốc lộ 61B tại xã Thạnh Tân	Tuyến qua các xã Lâm Kiết, Lâm Tân, Thạnh Tân, dọc theo kênh 14/9 - Bung Côi
2	Đường huyện 61	DH.61	32,8	Giao với Quốc lộ 1 tại xã Thanh Phú, huyện Mỹ Xuyên	Giao với Đường tỉnh 937B tại xã Vĩnh Lợi	Tuyến qua các xã Thanh Phú (huyện Mỹ Xuyên), Lâm Kiết, Lâm Tân, Tuấn Túc, Thạnh Tân, Vĩnh Thành, Vĩnh Lợi và giao với Đường tỉnh 940, Quốc lộ 61B
3	Đường huyện 62	DH.62	8	Giao với Đường tỉnh 938	Giao đường huyện 53 (ranh huyện Mỹ Xuyên)	Tuyến thuộc địa phận xã Lâm Tân, dọc theo kênh Mương Điều - Trác Túc và giao với Đường huyện 69, Đường huyện 60, Đường huyện 61, Đường huyện 63
4	Đường huyện 63	DH.63	12,2	Giao với Quốc lộ 61B tại xã Thạnh Trị	Giao với Đường huyện 61 tại xã Lâm Kiết	Tuyến qua các xã Thạnh Trị, Tuấn Túc, Lâm Tân, Lâm Kiết, dọc theo kênh Tuấn Túc và giao với Đường huyện 64, Đường huyện 62
5	Đường huyện 64	DH.64	12,8	Giao với Quốc lộ 1 tại thị trấn Phú Lộc	Giao với Đường tỉnh 938 tại xã Thạnh Tân	Tuyến qua thị trấn Phú Lộc, các xã Tuấn Túc, Thạnh Tân và giao với Đường huyện 63, Đường huyện 61, Đường huyện 60, Đường huyện 69
6	Đường huyện 65	DH.65	9,4	Giao với Đường huyện 66 tại xã Thạnh Trị	Giao với Đường tỉnh 938 tại xã Vĩnh Thành	Tuyến qua các xã Thạnh Trị, Vĩnh Thành và giao với Đường huyện 61
7	Đường huyện 66	DH.66	8,4	Giao với Quốc lộ 61B tại xã Thạnh Trị	Nút giao Đường huyện 67, Đường huyện 68 tại thị trấn Hưng Lợi	Tuyến qua xã Thạnh Trị, thị trấn Hưng Lợi và giao với Đường tỉnh 937B
8	Đường huyện 67	DH.67	12,5	Giao với Đường huyện 76 tại xã Mỹ Bình (ranh huyện Ngã Năm)	Giáp ranh tỉnh Bạc Liêu tại xã Châu Hưng	Tuyến qua các xã Mỹ Bình (huyện Ngã Năm), Vĩnh Lợi, Châu Hưng (huyện Thạnh Trị), dọc theo kênh Nàng Rền và giao với Đường tỉnh 938, Đường tỉnh 937B, Đường huyện 68
9	Đường huyện 68	DH.68	12	Giao với Đường tỉnh 937B tại thị trấn Hưng Lợi	Nút giao Đường huyện 79 với Đường huyện 79C	Tuyến qua thị trấn Hưng Lợi, xã Châu Hưng, xã Vĩnh Lợi và dọc theo kênh Ngay, kênh Đồng Lớn
10	Đường huyện 69	DH.69	11	Giao với Quốc lộ 61B tại xã Thạnh Tân	Giao với Đường huyện 62 tại xã Lâm Tân	Tuyến qua các xã Thạnh Tân, Lâm Tân và giao với Đường huyện 64
VIII Huyện Ngã Năm: 13 tuyến			147,9			
1	Đường huyện 70	DH.70	8	Giao với Đường huyện 87B (ranh huyện Mỹ Tú) tại xã Long Tân	Nút giao Đường huyện 72, Đường huyện 74 tại thị trấn Ngã Năm	Tuyến qua xã Long Tân, thị trấn Ngã Năm, dọc theo bờ Đông kênh Quán lộ - Phụng Hiệp và giao với Đường huyện 79B, Quốc lộ 61B
2	Đường huyện 71	DH.71	10	Giao với Quốc lộ 61B tại xã Tân Long	Giao với Đường huyện 79B tại xã Long Tân	Tuyến qua các xã Tân Long, Long Tân, dọc theo kênh Tân Chánh và giao với Đường huyện 71B
3	Đường huyện 71B	DH.71B	6	Giao với Quốc lộ Quán lộ - Phụng hiệp	Giao với Đường huyện 81 (ranh huyện Mỹ Tú)	Tuyến thuộc địa phận xã Long Tân và giao với Đường huyện 75, Đường huyện 71
4	Đường huyện 72	DH.72	9,7	Giao với Đường huyện 79B tại xã Vĩnh Quới	Giao với Đường huyện 75 tại thị trấn Ngã Năm	Tuyến qua xã Vĩnh Quới, thị trấn Ngã Năm và giao với Đường huyện 77, Đường huyện 74, Quốc lộ Quán lộ - Phụng hiệp
5	Đường huyện 73	DH.73	3	Giao với Quốc lộ 61B tại thị trấn Ngã Năm	Giao với Đường huyện 72 tại xã Vĩnh Quới	Tuyến qua thị trấn Ngã Năm, xã Vĩnh Quới
6	Đường huyện 74	DH.74	7,5	Nút giao Đường huyện 70 với Đường huyện 72 tại thị trấn Ngã Năm	Giao với Đường huyện 79 tại xã Vĩnh Biên	Tuyến qua thị trấn Ngã Năm, xã Vĩnh Biên, dọc theo bờ Đông kênh Quán lộ Phụng hiệp và giao với Đường huyện 78, Đường huyện 76
7	Đường huyện 75	DH.75	23,4	Giao với Quốc lộ Quán lộ Phụng Hiệp tại xã Long Tân	Giáp ranh tỉnh Bạc Liêu tại xã Mỹ Quới	Tuyến qua các xã Long Tân, Long Bình, Mỹ Bình, Mỹ Quới và giao với Đường huyện 71B, Quốc lộ 61B, Đường huyện 78, Đường huyện 76, Đường tỉnh 937B
8	Đường huyện 76	DH.76	9	Giao với Đường huyện 67 (ranh huyện Thạnh Trị) tại xã Mỹ Bình	Giao với Đường huyện 74 tại xã Vĩnh Biên	Tuyến qua các xã Mỹ Bình, Vĩnh Biên và giao với Đường huyện 75, Quốc lộ Quán lộ Phụng Hiệp



Stt	Tên Đường huyện	Số hiệu Đường huyện	Chiều dài (Km)	Điểm đầu	Điểm cuối	Mô tả
9	Đường huyện 77	DH.77	16	Giao với Đường huyện 79B tại xã Long Tân	Giao với Đường huyện 79B tại xã Vĩnh Quới	Tuyến qua các xã Long Tân, thị trấn Ngã Năm, Vĩnh Quới, dọc theo bờ Tây kênh Quản lộ Phụng Hiệp và giao với Quốc lộ 61B, Đường huyện 72, Đường huyện 78
10	Đường huyện 78	DH.78	9	Giao với Đường huyện 65 (ranh huyện Thạnh Trị) Tân Long	Giao với Đường huyện 77 tại xã Vĩnh Quới	Tuyến qua các xã Tân Long, Long Bình, Vĩnh Biên, Vĩnh Quới và giao với Đường tỉnh 938, Quốc lộ Quản lộ Phụng Hiệp
11	Đường huyện 79	DH.79	18,3	Nút giao giữa Đường tỉnh 937B với Đường tỉnh 938 tại xã Mỹ Bình	Giao với Đường huyện 74 tại xã Vĩnh Biên	Tuyến qua các xã Mỹ Bình, Mỹ Quới, Vĩnh Biên và giao với Đường huyện 75, Đường tỉnh 937B
12	Đường huyện 79B	DH.79B	23	Giao với Đường huyện 82 tại xã Long Tân	Giao với Đường huyện 77 tại xã Vĩnh Quới	Tuyến qua các xã Long Tân, Vĩnh Quới và giao với Quốc lộ Quản lộ Phụng Hiệp, Quốc lộ 61B
13	Đường huyện 79C	DH.79C	5	Nút giao Đường tỉnh 937B với Đường huyện 75	Nối vào Đường huyện 68 (ranh huyện Thạnh Trị)	Tuyến thuộc xã Mỹ Quới và dọc theo rạch Mỹ Tây
IX	Huyện Mỹ Tú: 13 tuyến		172,2			
1	Đường huyện 80	DH.80	5	Giao với Đường tỉnh 939	Giao với Đường huyện 81	Tuyến thuộc địa phận xã Mỹ Phước, dọc theo kênh Chôm Mả và giao với Đường huyện 84, Đường huyện 82
2	Đường huyện 81	DH.81	16,2	Giao với Quốc lộ Quản lộ Phụng Hiệp tại xã Hưng Phú	Giao với Đường huyện 71B (ranh huyện Ngã Năm) tại xã Mỹ Phước	Tuyến qua các xã Hưng Phú, Mỹ Tú, Mỹ Phước, dọc theo kênh Tâm Thước, kênh Ba Trĩ, giao với Đường huyện 85, Đường tỉnh 939, Đường huyện 84, Đường huyện 83, Đường huyện 82
3	Đường huyện 82	DH.82	14	Giao với Đường tỉnh 940 tại xã Mỹ Thuận	Giao với Đường huyện 79B (ranh huyện Ngã Năm) tại xã Mỹ Phước	Tuyến qua các xã Mỹ Thuận, Mỹ Phước, dọc theo kênh Quản lộ - Nhu Gia và giao với Đường huyện 81, Đường huyện 80
4	Đường huyện 83	DH.83	7,6	Giao với Đường huyện 86 tại xã Mỹ Tú	Giao với Đường huyện 80 tại xã Mỹ Phước	Tuyến qua các xã Mỹ Tú, Mỹ Phước, giao với Đường huyện 81 đến khu công nghiệp Phước Thọ
5	Đường huyện 84	DH.84	15	Giao với Đường tỉnh 940 tại thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa	Giao với Đường huyện 82 tại xã Mỹ Phước	Tuyến qua thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, các xã Mỹ Tú, Mỹ Phước, tuyến dọc theo bờ Nam kênh Trà Cù Cạn và giao với Đường huyện 86, Đường huyện 81, Đường huyện 80
6	Đường huyện 85	DH.85	13	Giao với Đường huyện 87B tại xã Long Hưng	Giao với Đường tỉnh 939 tại xã Hưng Phú	Tuyến qua các xã Long Hưng, Hưng Phú, dọc theo kênh Nhà Thờ, kênh Khu A, kênh sáu Thước và giao với Đường tỉnh 940, Đường huyện 86, Đường huyện 81,
7	Đường huyện 86	DH.86	14,7	Giao với Quốc lộ Quản lộ Phụng Hiệp tại xã Hưng Phú	Giao với Đường tỉnh 940 tại xã Mỹ Tú	Tuyến qua các xã Hưng Phú, Mỹ Tú, dọc theo kênh Hậu Bối, kênh Ba Xia và giao với Đường huyện 85, Đường tỉnh 939, Đường huyện 84
8	Đường huyện 87	DH.87	24,5	Giao với Đường huyện 87C tại xã Long Hưng	Giao với Đường huyện 56 (ranh huyện Mỹ Xuyên) tại xã Mỹ Thuận	Tuyến qua xã Long Hưng, thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, xã Mỹ Tú, xã Mỹ Thuận, dọc theo bờ Tây kênh Tân Lập, kênh Tam Sóc và giao với Đường tỉnh 939B, Đường tỉnh 939, Đường tỉnh 938
9	Đường huyện 87B	DH.87B	24	Giao với Đường tỉnh 939 tại thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa	Giao với Đường huyện 70 (ranh huyện Ngã Năm) tại xã Hưng Phú	Tuyến qua thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, xã Long Hưng, xã Hưng Phú, dọc theo kênh Tân Lập, kênh Quản Lộ - Phụng Hiệp
10	Đường huyện 87C	DH.87C	6	Giao với Quốc lộ Quản lộ Phụng Hiệp	Giao với Đường huyện 90 (ranh huyện Châu Thành)	Tuyến thuộc địa phận xã Long Hưng, dọc theo sông Tân Phước
11	Đường huyện 88	DH.88	16	Giao với Đường tỉnh 939 tại xã Mỹ Hương	Giao với Đường huyện 58 (ranh huyện Mỹ Xuyên) tại xã Phú Mỹ	Tuyến qua các xã Mỹ Hương, Thuận Hưng, Phú Mỹ, dọc theo rạch Liên xã, kênh Mỹ Thuận 2 và giao với Đường tỉnh 938, Đường huyện 89
12	Đường huyện 88B	DH.88B	6	Giao với Đường huyện 91 (ranh huyện Châu Thành) tại xã Mỹ Hương	Giao với Đường huyện 88 tại xã Thuận Hưng	Tuyến qua các xã Mỹ Hương, Thuận Hưng và giao với Đường tỉnh 939
13	Đường huyện 89	DH.89	10,2	Giao với Đường tỉnh 939 tại xã Phú Mỹ	Giao với Đường huyện 87 tại xã Mỹ Thuận	Tuyến qua các xã Phú Mỹ, Mỹ Thuận, dọc theo kênh Ba Tiểu và giao với Đường huyện 88
X	Huyện Châu Thành: 09 tuyến		109,2			
1	Đường huyện 90	DH.90	15	Giao với Đường Vành Đai II tại Phường 7, thành phố Sóc Trăng	Giao với Đường huyện 87C (ranh huyện Mỹ Tú) tại xã Thiện Mỹ	Tuyến qua Phường 7 (thành phố Sóc Trăng), các xã An Ninh, An Hiệp, Thiện Mỹ, dọc theo kênh An Hiệp, kênh thùy lợi và giao với đoạn tránh Quốc lộ 1, Đường tỉnh 932, Đường huyện 97, Đường tỉnh 939B, Đường huyện 91

Stt	Tên Đường huyện	Số hiệu Đường huyện	Chiều dài (Km)	Điểm đầu	Điểm cuối	Mô tả
2	Đường huyện 91	ĐH.91	10,7	Giao với Đường huyện 93 tại xã Đại Hải, huyện Kế Sách	Giao với Đường huyện 88B (ranh huyện Mỹ Tú) tại xã Thiện Mỹ	Tuyến qua các xã Đại Hải (huyện Kế Sách), Hồ Đắc Kiên, Thiện Mỹ (Châu Thành), dọc theo kênh Ba Rinh và giao với Đường huyện 92, Đường huyện 90, Đường tỉnh 939B
3	Đường huyện 91B	ĐH.91B	8,5	Nút giao Quốc lộ 1 với Đường tỉnh 932B tại xã Đại Hải, huyện Kế Sách	Nút giao Đường tỉnh 939B với Đường huyện 90 tại xã Thiện Mỹ	Tuyến qua các xã Đại Hải (huyện Kế Sách), Hồ Đắc Kiên, Thiện Mỹ (Châu Thành), dọc theo kênh Ba Rinh cũ và giao với Đường huyện 93, Đường huyện 92
4	Đường huyện 92	ĐH.92	12,5	Giao với Quốc lộ Quán Lộ Phụng Hiệp tại xã Long Hưng, huyện Mỹ Tú	Giao với Đường huyện 95 tại xã Phú Tâm	Tuyến qua xã Long Hưng (huyện Mỹ Tú), Hồ Đắc Kiên (huyện Châu Thành), thị trấn Châu Thành, xã Phú Tâm, dọc theo kênh Chùa mới, kênh Gòn và giao với Đường huyện 91, Đường huyện 91B, Đường huyện 93, Quốc lộ 1
5	Đường huyện 93	ĐH.93	17	Giao với Đường Vành Đai II tại Phường 7, thành phố Sóc Trăng	Giáp ranh tỉnh Hậu Giang tại xã Hồ Đắc Kiên	Tuyến qua Phường 7 (thành phố Sóc Trăng), các xã An Ninh, An Hiệp, Thuận Hòa, thị trấn Châu Thành, xã Hồ Đắc Kiên, dọc theo kênh Maspero và giao với Đường tỉnh 932, đoạn tránh Quốc lộ 1, Đường huyện 97, Đường tỉnh 939B, Đường huyện 94, Đường huyện 92, Đường huyện 91B
6	Đường huyện 94	ĐH.94	5	Giao với Đường huyện 07 (ranh huyện Kế Sách) tại xã Phú Tâm	Giao với Đường tỉnh 939B tại xã Thuận Hòa	Tuyến qua xã Phú Tâm, thị trấn Châu Thành, xã Thuận Hòa, dọc theo kênh Giồng Cát và giao với Đường tỉnh 939B, Đường tỉnh 932D (quy hoạch), Đường huyện 95, Quốc lộ 1, Đường huyện 93
7	Đường huyện 95	ĐH.95	15	Giao với Quốc lộ 60 tại xã An Hiệp	Giao với Đường tỉnh 932D (quy hoạch) tại xã Phú Tâm	Tuyến qua các xã An Hiệp, Phú Tân, Thuận Hòa, Phú Tâm, dọc theo kênh 30/4 và giao với Đường tỉnh 932, Đường huyện 97, Đường tỉnh 939B, Đường huyện 94
8	Đường huyện 96	ĐH.96	7,7	Giao với Đường huyện 09 (ranh huyện Kế Sách) tại xã Phú Tâm	Giao với Đường huyện 95 tại xã Phú Tân	Tuyến qua các xã Phú Tâm, Phú Tân, dọc theo kênh Hai Mười
9	Đường huyện 97	ĐH.97	17,8	Giao với Đường huyện 08 (ranh huyện Kế Sách) tại xã Phú Tâm	Giao với Đường tỉnh 939 tại xã An Ninh	Tuyến qua các xã Phú Tâm, Phú Tân, Thuận Hòa, An Hiệp, An Ninh và giao với Đường tỉnh 932D (quy hoạch), Đường huyện 95, Quốc lộ 1, Đường huyện 93, Đường huyện 90